

Số: 17/BC-THGT

Ngọc Thụy, ngày 20 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện mô hình trường học điện tử
Tháng 5/2025

I. Tình hình chung nhà trường

- Tổng số HS: 999; Số lớp: 27

- Nhân sự: 50; BGH: 3; Giáo viên: 37

TT	Thiết bị	Phục vụ quản lý	Phục vụ giảng dạy (GV)	Phục vụ học tập (HS)
1.	Máy tính/laptop	7 máy tính 2 laptop	0	40
2.	Máy chiếu projector	01	30	0
3.	Máy chiếu đa vật thể	0	27	0
4.	Hệ thống âm thanh	01 bộ amply + mixer + mic; 02 loa thùng;	0	0
5.	Máy in	9	3	0
6.	Bảng tương tác	0	2	0
7.	Tai nghe	0	0	0
8.	Tivi	4	0	0
9.	Máy Photocopy	1	0	0
10.	Đầu ghi/Camera	2 đầu ghi 40 camera	0	0
11.	WAN/Wifi/Switch	8 wifi	8 wifi	0

II. Kết quả thực hiện

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Tiếp tục triển khai, thực hiện các văn bản phục vụ công tác điều hành các hoạt động quản lý, khai thác sử dụng CNTT theo đúng sự phân công, chỉ đạo.

- Rà soát sửa chữa toàn bộ hệ thống máy tính, máy chiếu, âm thanh ở các phòng học và phòng chức năng

2. Nguồn nhân lực

2.1. Cán bộ quản lý, Giáo viên, Nhân viên

- 100% CBGVNV thường xuyên khai thác thông tin trên cổng TTĐT, cổng lớp 2, thường xuyên trao đổi tài liệu qua Gmail, các tiết dạy trên lớp khai thác các

phần mềm ứng dụng cho việc dạy học đạt hiệu quả (dựa theo thống kê kết quả tình hình sử dụng trang thiết bị).

- Hệ thống hồ sơ sổ sách được số hóa và ký duyệt bằng chữ ký số trên phần mềm <https://hsdttruong.qlgd.edu.vn/>

- Nhân viên bảo vệ khai thác hệ thống camera qua màn hình tại cổng bảo vệ 24/7. Trong tháng không xảy ra hiện tượng bất thường.

- Các đồng chí GV khai thác các phần mềm, đánh giá kết quả học tập của học sinh thường nhật: truong.hanoi.edu.vn

- Các đồng chí GV khối 4, 5 thực hiện khảo sát học sinh hằng tháng trên phần mềm hanoi.study.com.vn

- CBGVNV đã sử dụng các thiết bị CNTT như máy tính, máy chiếu, loa đài, webcam phục vụ công việc hàng ngày, các buổi họp, tập huấn, chào cờ.. 100% CBGVNV sử dụng, vận hành thiết bị tốt.

2.2. Nhân viên CNTT

- Tiếp tục vận hành hệ thống thiết bị CNTT nhà trường, hệ thống trang web cổng TTĐT, quản lý các trang mạng xã hội - fanpage có hiệu quả.

2.3. Các điều kiện đảm bảo khác

- Tiếp tục rà soát và khắc phục các thiết bị CNTT bị lỗi, hỏng phát sinh thường ngày, máy tính, máy chiếu, các thiết bị CNTT ở các lớp và phòng chức năng có ghi chép sổ sách theo dõi.

- Có biên bản sửa chữa đầy đủ, rà soát thường xuyên, viết sổ nhật ký sửa chữa máy móc hàng ngày, báo cáo hàng tháng.

III. Triển khai ứng dụng

1. Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý điều hành

- Các phần mềm quản lý như cơ sở dữ liệu, phần mềm dành cho kế toán được sử dụng thường xuyên, cập nhật thông tin đúng tiến độ.

- Các phần mềm như đánh giá tháng, phần mềm CBCCVC, app Vneid, Etax mobile, iHanoi, ... thường xuyên được sử dụng.

- 100% CBGVNV sử dụng email, mọi công tác quản lý, chỉ đạo điều hành đều sử dụng qua email đến các giáo viên, bộ phận.

2. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy và học tập

2.1. Tổng hợp các tiết dạy sử dụng CNTT: (/tuần)

Lớp	Máy tính	Máy chiếu	Máy soi bài	Âm thanh	Bảng tương tác	Đàn	Bảo trì
Khối 1	136	136	136	0	0	0	0
Khối 2	113	113	113	0	0	0	0
Khối 3	100	100	100	0	0	0	0
Khối 4	129	129	129	0	0	0	0
Khối 5	100	100	100	0	2	0	0

Chuyên	139	139	139	67	0	27	0
Tổng	718	718	718	67	2	27	0

- Giáo viên đã ứng dụng các phần mềm như: Word, Excels, Powepoint, cắt ghép video, âm thanh trong việc giảng dạy; một số giáo viên ứng dụng các phần mềm nâng cao như ActivInspire, Violet, iSpring. Ngoài ra còn một số giáo viên sử dụng các phần mềm khác như Canva, Padlet, Google Docs, Sheets..

2.2 Giáo án điện tử, Kho học liệu điện tử

- Bài giảng điện tử trong kho học liệu được lưu trữ trong máy tính giáo viên cập nhật đầy đủ các tuần, đủ số tiết, phân môn rõ ràng, nội dung chất lượng.

- Kho học liệu công nội bộ đầy đủ, Giáo viên tự đăng cập nhật sau khi soạn bài giảng mới. Nhân viên CNTT đăng các bài giảng của giáo viên trong công nội bộ lên công lớp 1 sau khi các bài giảng được duyệt.

- *Danh sách BGĐT tháng 5 năm 2025.*

Chuyên mục	SL	Chuyên mục	SL	Chuyên mục	SL
Tiếng Việt 1	7	Tin học 5	3	HĐTN 1	2
Tiếng Việt 2	3	Công nghệ 3	1	HĐTN 2	3
Tiếng Việt 3	7	Công nghệ 4	1	Toán 1	6
Tiếng Việt 4	5	TN - XH 1	2	Toán 2	3
Tiếng Việt 5	6	TN - XH 2	3	Toán 3	3
Đạo Đức 2	3	Đạo Đức 3	3	Toán 4	6
Tiếng Anh 1	3	Mĩ Thuật 1	1	Toán 5	2
HĐTN 5	1	Mĩ Thuật 2	1	LS&ĐL 4	1
Khoa học 5	1	Mĩ Thuật 3	1	LS&ĐL 5	1
Đạo đức 4	1	HĐTN 4	1	Tổng cộng	73



3. Trang thông tin điện tử

3.1. Hoạt động trang thông tin điện tử:

- *Lượt truy cập tháng: 39.157*

- *Thông tin giới thiệu:*

+ Thông tin liên hệ đầy đủ theo tiêu chí.

- *Tin tức sự kiện hoạt động tháng 2:*

+ Tin bài viết: 26

+ Văn bản: 26

+ Tin video: 6

+ Bài giảng điện tử: 73

3.2. Trang thông tin điều hành nội bộ

100% giáo viên đã được cấp tài khoản nội bộ, hệ thống thư mục cập nhật thường xuyên, giáo viên tự cập nhật BGĐT mới lên kho học liệu theo tuần, cập nhật lịch báo giảng và kế hoạch dạy học cũng như bản sinh hoạt chuyên môn lên đúng thư mục, đầy đủ nội dung, chi tiết.

III. Cơ sở hạ tầng

1. Trang thiết bị CNTT

- Nhà trường tiếp tục đảm bảo trang thiết bị sử dụng trong phòng học, phòng chức năng đầy đủ. Đảm bảo hoạt động ổn định.
- Còn tồn đọng một vài vấn đề như: Một số máy chiếu, máy đa vật thể tại các phòng học bị mờ, một số máy tính tại các phòng học bị hỏng.

2. Hệ thống mạng kết nối

- Nhà trường liên tục rà soát hệ thống mạng Internet, kết nối wifi khi có phản hồi của giáo viên.

3. Các điều kiện đảm bảo khác

3.1. An ninh, an toàn thông tin

- 100% máy tính phục vụ quản lý, văn phòng được cài đặt phần mềm diệt virus Kaspersky bản quyền.
- 100% máy tính GV, HS sử dụng Kaspersky miễn phí

3.2. Hệ thống camera giám sát

- Hoạt động ổn định.

IV. Đánh giá chung

- Thực hiện mô hình trường học chuyển đổi số đúng kế hoạch, đúng mô hình.
- Chuẩn bị Hồ sơ CDS để PGD kiểm tra.
- Nhất trí với đề xuất sửa chữa máy tính, máy chiếu của các lớp học.

Nơi nhận:

- BGH; để b/c
- Lưu VP;



Nguyễn Thị Thúy Mai